TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:88/2023/HS - ST
Ngày: 06/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Minh Tân.
2. Ông Dương Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2023/TLST - HS ngày 28/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đàm Thái S, sinh năm 1998 ; ĐKHKTT và chỗ ở: Số 4/51 Đ, Khu 10, phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Đức L và bà Vũ Thị Ngọc D.

Tiền án, tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng**:
- Anh Đàm Văn H; Anh Trần Anh T. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/02/2023, Đàm Thái S ra khu vực nhà thờ thuộc đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương gặp và mua 04 túi ma túy Cần sa của một nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 800.000đồng rồi mang về nhà lấy 01 ít ra sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, Sơn để 04 túi ma túy vào túi áo ngực phía trong áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe mô tô BKS 34B4-117.80 đi ra khu vực cổng Bệnh

viện đa khoa tỉnh Hải Dương đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình mục đích để bán. Tại đây, một nam thanh niên tự khai Trần Mạnh T, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương hỏi mua của S 01 túi ma túy Cần sa với số tiền 250.000 đồng/01 túi. Khi S đưa cho Tú 01 túi ma túy, T đưa cho S số tiền 300.000 đồng, S chưa kịp trả lại 50.000 đồng cho T thì bị tổ công tác Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong tay phải của Trần Mạnh T 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5 x 8) cm bên trong có chứa các cục, sợi, hoa nụ màu nâu dạng thảo mộc khô; thu giữ trong túi áo khoác bên trong túi áo ngực trái của Đàm Thái S 03 túi nilon màu trắng trong đó có 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5 x 8)cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4 x 7)cm bên trong các túi đều có chứa các cục, sợi hoa nụ màu nâu dạng thảo mộc khô, S khai là 03 túi ma túy loại Cần sa cất giấu mục đích để bán kiếm lời; Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đàm Thái S số tiền 300.000đ (gồm 03 tờ mỗi tờ mệnh giá 100.000đ), S khai là tiền của T đưa để mua ma túy và S chưa kịp trả lại T số tiền 50.000đ; Thu giữ của S 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 1.240.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đàm Thái S có số 03009812658, 01 xe máy Vision màu đỏ đen đeo BKS 34 B4 - 117.80 số khung RLHJF5813JY035759 số máy JF66E – 1107399.

Kết luận giám định số 179/KL-KTHS ngày 04/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

Các mảnh thực vật khô màu nâu trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Trần Mạnh T, gửi đến giám định có khối lượng là 1,283 gam là ma túy, loại Cần sa.

Các mảnh thực vật khô màu nâu trong 03 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Đàm Thái S, gửi đến giám định tổng khối lượng là 6,637 gam là ma túy, loại Cần sa.

Cần sa nằm trong Danh mục ID, số thứ tự 1 của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,172 g ma túy, loại cần sa; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 6,248g ma túy loại cần sa, 03 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 (hai) phong bì ký hiệu theo thứ tự T1, T2 đều niêm phong số 179/KL - KTHS.

Kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 01 (Một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng (Ký hiệu A1) là tiền thật; 13 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000đồng (ký hiệu A2 đến A14) là tiền thật; 02 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đồng (ký hiệu A15, A16) là tiền thật.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/3/2023 tại Trạm y tế phường Nguyễn Trãi. Kết luận: Dương tính, trong nước tiểu của Đàm Thái S có chất ma túy loại Cần sa trong cơ thể.

Quá trình điều tra Đàm Thái S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 77/CT- VKS ngày 27/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Đàm Thái S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Thái S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đàm Thái S từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/3/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy: 02 (hai) phong bì, ký hiệu T1, T2, cùng niêm phong số 179/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong gồm: 1,172g ma túy loại cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1, niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 6,248g ma túy loại cần sa, 03 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2, niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 phong bì niêm phong số 56/KL - KTHS và 02 vỏ phong bì niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ.

- Trả lại bị cáo Đàm Thái S số tiền 1.240.000đồng; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Đàm Thái S.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, tại khu vực trước cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Đàm Thái S có hành vi bán trái phép 1,283gam ma túy loại Cần Sa cho người đàn ông tự khai tên là Trần Mạnh T với số tiền 250.000đ, đồng thời cất giấu trái phép 6,637gam ma túy loại cần sa, mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc mua bán, sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông ngoại là Vũ Minh Giám là liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định và các vỏ túi nilon gồm: 02 (hai) phong bì, ký hiệu T1, T2, cùng niêm phong số 179/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong gồm: 1,172g ma túy loại cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1, niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 6,248g ma túy loại cần sa, 03 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2, niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo Đàm Thái S số tiền 1.540.000đồng; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Đàm Thái S. Đối với số tiền

1.540.000đ thu giữ của Đàm Thái S, trong số tiền trên có số tiền 300.000đ là tiền do S bán ma túy cho T mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền còn lại là 1.240.000đ và 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Đàm Thái S xác định là tiền và tài sản của bị cáo S, bị cáo không dùng số tiền và tài sản trên vào việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự. Đối với phong bì số 56/KL - KTHS bên trong có số tiền nêu trên và 02 vỏ phong bì niêm phong cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ đen, đeo BKS 34B4-117.80 do Đàm Thái S điều khiển để đi bán ma túy, quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là bà Vũ Thị Ngọc D (mẹ đẻ của Đàm Thái S), việc S sử dụng chiếc xe để đi bán ma túy, bà D không biết, do vậy, cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ đúng pháp luật nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác: Không làm rõ được đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Đàm Thái Sơn và không có đối tượng tự khai là Trần Mạnh T, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn T, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương có hành vi mua trái phép ma túy của S nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1**. Tuyên bố**: Bị cáo Đàm Thái S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. **Xử phạt**: Bị cáo Đàm Thái S **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/3/2023.

3. **Về vật chứng**: Tịch thu cho tiêu hủy: 02 (hai) phong bì, ký hiệu T1, T2, cùng niêm phong số 179/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong gồm có: 1,172g ma túy loại cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1, niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và 6,248g ma túy loại cần sa, 03 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2, niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 phong bì niêm phong số 56/KL - KTHS và 02 vỏ phong bì niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ.

- Trả lại bị cáo Đàm Thái S số tiền 1.240.000đồng; 01 ví da màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Đàm Thái S.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 08/5/2023).

5. **Về án phí:** Bị cáo Đàm Thái S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu